

Số: **153** /QĐ-ĐHV

Nghệ An, ngày **28** tháng **02** năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt cá nhân chủ trì và kinh phí thực hiện các đề tài khoa học và công nghệ trọng điểm cấp Trường năm 2017 (đợt 1)

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC VINH

Căn cứ Quyết định số 62/2001/QĐ-TTg, ngày 25/4/2001 của Thủ tướng Chính phủ về việc đổi tên Trường Đại học Sư phạm Vinh thành Trường Đại học Vinh;

Căn cứ Quyết định số 70/2014/QĐ-TTg ngày 10/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Điều lệ trường đại học;

Căn cứ Công văn số 230/BGDĐT-KHCNMT ngày 16/1/2015 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc triển khai thực hiện Nghị định số 99/2014/NĐ-CP của Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 1386/QĐ-ĐHV ngày 22/4/2015 của Hiệu trưởng Trường Đại học Vinh về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Vinh;

Căn cứ Quyết định số 480/QĐ-ĐHV ngày 09/5/2016 của Hiệu trưởng Trường Đại học Vinh về việc ban hành Quy định về quản lý các hoạt động khoa học và công nghệ của Trường Đại học Vinh;

Căn cứ Quy chế chi tiêu nội bộ của Trường Đại học Vinh ban hành theo Quyết định số 1585/QĐ-ĐHV ngày 30/12/2016 của Hiệu trưởng Trường Đại học Vinh;

Căn cứ Quyết định số 151/QĐ-ĐHV ngày 28/2/2017 của Hiệu trưởng Trường Đại học Vinh về việc phân bổ kinh phí các nhiệm vụ khoa học và công nghệ năm 2017;

Căn cứ danh mục các nhiệm vụ khoa học và công nghệ đã được tuyển chọn triển khai thực hiện năm 2017;

Theo đề nghị của Trưởng phòng KH&HTQT, Trưởng phòng KHTC,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt các cá nhân chủ trì thực hiện đề tài khoa học công nghệ trọng điểm cấp Trường năm 2017 (đợt 1) và phân bổ kinh phí thực hiện tương ứng (có danh sách kèm theo).

Điều 2. Kinh phí cấp cho các đề tài được trích từ các nguồn thu hợp pháp của Nhà trường. Căn cứ kinh phí được phân bổ, các tập thể và cá nhân liên quan tổ chức thực hiện đúng theo quy định của Luật ngân sách Nhà nước, Quy chế chi tiêu nội bộ



hiện hành và các văn bản hướng dẫn. Kinh phí trên được quyết toán sau khi các đề tài đã được nghiệm thu theo đúng kế hoạch.

Điều 3. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

Trưởng các đơn vị: Khoa học và Hợp tác quốc tế; Hành chính Tổng hợp; Kế hoạch - Tài chính và các cá nhân, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Kho bạc NN Nghệ An (để p/h);
- Lưu: HCTH, KH&HTQT.



GS.TS. Đinh Xuân Khoa



BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC VINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH MỤC ĐỀ TÀI KH&CN TRỌNG ĐIỂM CẤP TRƯỜNG TRIỂN KHAI THỰC HIỆN NĂM 2017 (ĐỢT 1)
(Kèm theo Quyết định số 153 /QĐ-ĐHV ngày 28 / 02 /2017 của Hiệu trưởng Trường Đại học Vinh)

TT	Tên đề tài	Chủ nhiệm đề tài	Mã số	Đơn vị	Tổng số tín chỉ	Số tín chỉ lý thuyết	Số tín chỉ thực hành	Kinh phí (đồng)
01	Nghiên cứu đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy, kiểm tra, đánh giá học phần <i>Tin học nhóm ngành kỹ thuật</i> tiếp cận CDIO	ThS. Nguyễn Quang Ninh	T2017-01TĐ	Khoa Công nghệ thông tin	4	2	2	42.800.000
02	Nghiên cứu đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy, kiểm tra, đánh giá học phần <i>Tin học ứng dụng</i> tiếp cận CDIO	TS. Trần Xuân Sang	T2017-02TĐ	Khoa Công nghệ thông tin	3	2	1	33.400.000
03	Nghiên cứu đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy, kiểm tra, đánh giá học phần <i>Tin học ứng dụng trong Nông lâm ngư và Môi trường</i> tiếp cận CDIO	TS. Cao Thanh Sơn	T2017-03TĐ	Khoa Công nghệ thông tin	3	2	1	33.400.000
04	Nghiên cứu đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy, kiểm tra, đánh giá học phần <i>Ứng dụng ICT trong Giáo dục</i> tiếp cận CDIO	TS. Lê Văn Minh	T2017-04TĐ	Khoa Công nghệ thông tin	4	2	2	42.800.000
05	Nghiên cứu đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy, kiểm tra, đánh giá học phần <i>Tin học</i> tiếp cận CDIO	ThS. Phạm Thị Thu Hiền	T2017-05TĐ	Khoa Công nghệ thông tin	3	2	1	33.400.000

TT	Tên đề tài	Chủ nhiệm đề tài	Mã số	Đơn vị	Tổng số tín chỉ	Số tín chỉ lý thuyết	Số tín chỉ thực hành	Kinh phí (đồng)
06	Nghiên cứu đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy, kiểm tra, đánh giá học phần <i>Cơ sở quản lí tài nguyên và môi trường</i> tiếp cận CDIO	TS. Trần Thị Tuyền	T2017-06TD	Khoa Địa lý - Quản lý Tài nguyên	3	3	0	36.000.000
07	Nghiên cứu đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy, kiểm tra, đánh giá học phần <i>Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội</i> tiếp cận CDIO	TS. Nguyễn Thị Trang Thanh	T2017-07TD	Khoa Địa lý - Quản lý Tài nguyên	2	2	0	24.000.000
08	Nghiên cứu đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy, kiểm tra, đánh giá học phần <i>Địa lí học đại cương</i> tiếp cận CDIO	TS. Hoàng Phan Hai Yên	T2017-08TD	Khoa Địa lý - Quản lý Tài nguyên	4	4	0	48.000.000
09	Nghiên cứu đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy, kiểm tra, đánh giá học phần <i>Lịch sử triết học</i> tiếp cận CDIO	PGS.TS. Trần Viết Quang	T2017-09TD	Khoa Giáo dục chính trị	3	3	0	36.000.000
10	Nghiên cứu đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy, kiểm tra, đánh giá học phần <i>Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin</i> tiếp cận CDIO	TS. Phạm Thị Bình	T2017-10TD	Khoa Giáo dục chính trị	5	5	0	60.000.000
11	Nghiên cứu đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy, kiểm tra, đánh giá học phần <i>Tư tưởng Hồ Chí Minh</i> tiếp cận CDIO	ThS. Bùi Thị Càn	T2017-11TD	Khoa Giáo dục chính trị	2	2	0	24.000.000

TT	Tên đề tài	Chủ nhiệm đề tài	Mã số	Đơn vị	Tổng số tín chỉ	Số tín chỉ lý thuyết	Số tín chỉ thực hành	Kinh phí (đồng)
12	Nghiên cứu đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy, kiểm tra, đánh giá học phần <i>Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam</i> tiếp cận CDIO	TS. Nguyễn Văn Trung	T2017-12TĐ	Khoa Giáo dục chính trị	3	3	0	36.000.000
13	Nghiên cứu đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy, kiểm tra, đánh giá học phần <i>Logic hình thức</i> tiếp cận CDIO	PGS.TS. Nguyễn Thái Sơn	T2017-13TĐ	Khoa Giáo dục chính trị	3	3	0	36.000.000
14	Nghiên cứu đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy, kiểm tra, đánh giá học phần <i>Điền kinh 1</i> tiếp cận CDIO	TS. Nguyễn Trí Lực	T2017-14TĐ	Khoa Giáo dục thể chất	5	0	5	47.000.000
15	Nghiên cứu đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy, kiểm tra, đánh giá học phần <i>Thể dục 1</i> tiếp cận CDIO	TS. Nguyễn Mạnh Hùng	T2017-15TĐ	Khoa Giáo dục thể chất	5	0	5	47.000.000
16	Nghiên cứu đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy, kiểm tra, đánh giá học phần <i>Âm nhạc</i> tiếp cận CDIO	ThS. Võ Trọng Vinh	T2017-16TĐ	Khoa Giáo dục	4	2	2	42.800.000
17	Nghiên cứu đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy, kiểm tra, đánh giá học phần <i>Cơ sở tự nhiên xã hội</i> tiếp cận CDIO	ThS. Phan Anh Tuấn	T2017-17TĐ	Khoa Giáo dục	4	4	0	48.000.000

TT	Tên đề tài	Chủ nhiệm đề tài	Mã số	Đơn vị	Tổng số tín chỉ	Số tín chỉ lý thuyết	Số tín chỉ thực hành	Kinh phí (đồng)
18	Nghiên cứu đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy, kiểm tra, đánh giá học phần <i>Nghệ thuật tạo hình và thiết kế đồ dùng, đồ chơi cho trẻ tiếp cận CDIO</i>	ThS. Thái Mạnh Thủy	T2017-18TĐ	Khoa Giáo dục	3	3	0	36.000.000
19	Nghiên cứu đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy, kiểm tra, đánh giá học phần <i>Tâm lý học giáo dục trẻ em</i> tiếp cận CDIO	ThS. Hồ Thị Hạnh	T2017-19TĐ	Khoa Giáo dục	5	5	0	60.000.000
20	Nghiên cứu đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy, kiểm tra, đánh giá học phần <i>Tâm lý học đại cương</i> tiếp cận CDIO	TS. Dương Thị Thanh Thanh	T2017-20TĐ	Khoa Giáo dục	3	3	0	36.000.000
21	Nghiên cứu đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy, kiểm tra, đánh giá học phần <i>Việt ngữ học hiện đại</i> tiếp cận CDIO	PGS.TS. Chu Thị Thủy An	T2017-21TĐ	Khoa Giáo dục	3	3	0	36.000.000
22	Nghiên cứu đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy, kiểm tra, đánh giá học phần <i>Toán cơ sở</i> tiếp cận CDIO	TS. Nguyễn Thị Châu Giang	T2017-22TĐ	Trường Thực hành sư phạm	3	3	0	36.000.000
23	Nghiên cứu đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy, kiểm tra, đánh giá học phần <i>Tự chọn 1: Ngữ dụng học</i> tiếp cận CDIO	TS. Lê Thục Anh	T2017-23TĐ	Khoa Giáo dục	2	2	0	24.000.000

TT	Tên đề tài	Chủ nhiệm đề tài	Mã số	Đơn vị	Tổng số tín chỉ	Số tín chỉ lý thuyết	Số tín chỉ thực hành	Kinh phí (đồng)
24	Nghiên cứu đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy, kiểm tra, đánh giá học phần <i>Tự chọn 1: Ngữ nghĩa học</i> tiếp cận CDIO	ThS. Nguyễn Thị Quỳnh Anh	T2017-24TĐ	Khoa Giáo dục	2	2	0	24.000.000
25	Nghiên cứu đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy, kiểm tra, đánh giá học phần <i>Tự chọn 1: Từ Hán Việt</i> tiếp cận CDIO	TS. Phan Xuân Phồn	T2017-25TĐ	Trường Thực hành sư phạm	2	2	0	24.000.000
26	Nghiên cứu đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy, kiểm tra, đánh giá học phần <i>Giáo dục học</i> tiếp cận CDIO	PGS. TS. Nguyễn Thị Hương	T2017-26TĐ	Khoa Giáo dục	4	4	0	48.000.000
27	Nghiên cứu đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy, kiểm tra, đánh giá học phần <i>Nhập môn ngành sư phạm</i> tiếp cận CDIO	TS. Nguyễn Như An	T2017-27TĐ	Khoa Giáo dục	2	2	0	24.000.000
28	Nghiên cứu đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy, kiểm tra, đánh giá học phần <i>Tâm lý học</i> tiếp cận CDIO	TS. Phan Quốc Lâm	T2017-28TĐ	Khoa Giáo dục	4	4	0	48.000.000
29	Nghiên cứu đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy, kiểm tra, đánh giá học phần <i>Việt ngữ học cơ sở</i> tiếp cận CDIO	TS. Trần Thị Hoàng Yến	T2017-29TĐ	Khoa Giáo dục	3	3	0	36.000.000
30	Nghiên cứu đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy, kiểm tra, đánh giá học phần <i>Văn học thiếu nhi</i> tiếp cận CDIO	TS. Chu Thị Hà Thanh	T2017-30TĐ	Khoa Giáo dục	3	3	0	36.000.000

TT	Tên đề tài	Chủ nhiệm đề tài	Mã số	Đơn vị	Tổng số tín chỉ	Số tín chỉ lý thuyết	Số tín chỉ thực hành	Kinh phí (đồng)
31	Nghiên cứu đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy, kiểm tra, đánh giá học phần <i>Hóa học tiếp cận CDIO</i>	TS. Đinh Thị Trường Giang	T2017-31TD	Khoa Hóa học	5	4	1	57.400.000
32	Nghiên cứu đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy, kiểm tra, đánh giá học phần <i>Hóa học đại cương (Nhóm ngành Tự nhiên - Kỹ thuật)</i> tiếp cận CDIO	ThS. Võ Công Dũng	T2017-32TD	Khoa Hóa học	4	3	1	45.400.000
33	Nghiên cứu đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy, kiểm tra, đánh giá học phần <i>Hóa học đại cương</i> tiếp cận CDIO	PGS.TS. Nguyễn Xuân Dũng	T2017-33TD	Khoa Hóa học	4	4	0	48.000.000
34	Nghiên cứu đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy, kiểm tra, đánh giá học phần <i>Marketing căn bản</i> tiếp cận CDIO	TS. Thái Thị Kim Oanh	T2017-34TD	Khoa Kinh tế	4	4	0	48.000.000
35	Nghiên cứu đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy, kiểm tra, đánh giá học phần <i>Kinh tế vi mô</i> tiếp cận CDIO	ThS. Nguyễn Thị Hải Yến	T2017-35TD	Khoa Kinh tế	4	4	0	48.000.000
36	Nghiên cứu đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy, kiểm tra, đánh giá học phần <i>Kinh tế vĩ mô</i> tiếp cận CDIO	ThS. Nguyễn Văn Quỳnh	T2017-36TD	Khoa Kinh tế	4	4	0	48.000.000
37	Nghiên cứu đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy, kiểm tra, đánh giá học phần <i>Lịch sử các học thuyết kinh tế</i> tiếp cận CDIO	PGS.TS. Nguyễn Đăng Bằng	T2017-37TD	Khoa Kinh tế	3	3	0	36.000.000

TT	Tên đề tài	Chủ nhiệm đề tài	Mã số	Đơn vị	Tổng số tín chỉ	Số tín chỉ lý thuyết	Số tín chỉ thực hành	Kinh phí (đồng)
38	Nghiên cứu đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy, kiểm tra, đánh giá học phần <i>Nhập môn ngành Kinh tế tiếp cận CDIO</i>	ThS. Lương Thị Quỳnh Mai	T2017-38TĐ	Khoa Kinh tế	2	2	0	24.000.000
39	Nghiên cứu đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy, kiểm tra, đánh giá học phần <i>Tiến trình Lịch sử Việt Nam tiếp cận CDIO</i>	TS. Dương Thị Thanh Hải	T2017-39TĐ	Khoa Lịch sử	3	3	0	36.000.000
40	Nghiên cứu đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy, kiểm tra, đánh giá học phần <i>Lịch sử văn minh thế giới tiếp cận CDIO</i>	TS. Nguyễn Văn Tuấn	T2017-40TĐ	Khoa Lịch sử	3	3	0	36.000.000
41	Nghiên cứu đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy, kiểm tra, đánh giá học phần <i>Nhập môn ngành Khoa học Xã hội nhân văn tiếp cận CDIO</i>	TS. Lê Thế Cường	T2017-41TĐ	Khoa Lịch sử	9	9	0	108.000.000
42	Nghiên cứu đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy, kiểm tra, đánh giá học phần <i>Xã hội học đại cương tiếp cận CDIO</i>	ThS. Ông Thị Mai Thương	T2017-42TĐ	Khoa Lịch sử	3	3	0	36.000.000
43	Nghiên cứu đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy, kiểm tra, đánh giá học phần <i>Tự chọn 1 (Khoa học Xã hội nhân văn & Pháp luật): Pháp luật đại cương tiếp cận CDIO</i>	ThS. Ngô Thị Thu Hoài	T2017-43TĐ	Khoa Luật	2	2	0	24.000.000

TT	Tên đề tài	Chủ nhiệm đề tài	Mã số	Đơn vị	Tổng số tín chỉ	Số tín chỉ lý thuyết	Số tín chỉ thực hành	Kinh phí (đồng)
44	Nghiên cứu đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy, kiểm tra, đánh giá học phần <i>Lý luận về nhà nước và pháp luật</i> tiếp cận CDIO	ThS. Nguyễn Văn Đại	T2017-44TD	Khoa Luật	4	4	0	48.000.000
45	Nghiên cứu đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy, kiểm tra, đánh giá học phần <i>Kỹ thuật xây dựng văn bản hành chính thông dụng</i> tiếp cận CDIO	ThS. Nguyễn Thị Thùy Dung	T2017-45TD	Khoa Luật	3	3	0	36.000.000
46	Nghiên cứu đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy, kiểm tra, đánh giá học phần <i>Khoa học đất</i> tiếp cận CDIO	ThS. Cao Thị Thu Dung	T2017-46TD	Khoa Nông lâm ngư	3	2	1	33.400.000
47	Nghiên cứu đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy, kiểm tra, đánh giá học phần <i>Nguyên lý thiết kế và quản lý dự án Nông nghiệp và Môi trường</i> tiếp cận CDIO	ThS. Nguyễn Thị Hương Giang	T2017-47TD	Khoa Nông lâm ngư	2	2	0	24.000.000
48	Nghiên cứu đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy, kiểm tra, đánh giá học phần <i>Giải phẫu và sinh lý người</i> tiếp cận CDIO	TS. Nguyễn Thị Giang An	T2017-48TD	Khoa Sinh học	3	3	0	36.000.000
49	Nghiên cứu đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy, kiểm tra, đánh giá học phần <i>Biến đổi khí hậu</i> tiếp cận CDIO	TS. Nguyễn Lê Ái Vĩnh	T2017-49TD	Khoa Sinh học	2	2	0	24.000.000

TT	Tên đề tài	Chủ nhiệm đề tài	Mã số	Đơn vị	Tổng số tín chỉ	Số tín chỉ lý thuyết	Số tín chỉ thực hành	Kinh phí (đồng)
50	Nghiên cứu đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy, kiểm tra, đánh giá học phần <i>Nhập môn khối ngành Nông lâm ngư và Môi trường</i> tiếp cận CDIO	TS. Hoàng Vĩnh Phú	T2017-50TD	Khoa Sinh học	8	8	0	96.000.000
51	Nghiên cứu đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy, kiểm tra, đánh giá học phần <i>Sinh học</i> tiếp cận CDIO	TS. Nguyễn Thị Thảo	T2017-51TD	Khoa Sinh học	5	4	1	57.400.000
52	Nghiên cứu đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy, kiểm tra, đánh giá học phần <i>Hội nhập quốc tế và định hướng nghề nghiệp</i> tiếp cận CDIO	TS. Nguyễn Hữu Quyết	T2017-52TD	Khoa Sư phạm Ngoại ngữ	3	3	0	36.000.000
53	Nghiên cứu đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy, kiểm tra, đánh giá học phần <i>Dẫn luận ngôn ngữ</i> tiếp cận CDIO	TS. Nguyễn Thị Kim Anh	T2017-53TD	Khoa Sư phạm Ngoại ngữ	3	3	0	36.000.000
54	Nghiên cứu đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy, kiểm tra, đánh giá học phần <i>Tiếng Anh 1</i> tiếp cận CDIO	TS. Vũ Thị Hà	T2017-54TD	Khoa Sư phạm Ngoại ngữ	3	3	0	36.000.000
55	Nghiên cứu đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy, kiểm tra, đánh giá học phần <i>Tiếng Anh 2</i> tiếp cận CDIO	ThS. Phan Thị Hương	T2017-55TD	Khoa Sư phạm Ngoại ngữ	4	4	0	48.000.000
56	Nghiên cứu đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy, kiểm tra, đánh giá học phần <i>Kỹ năng tổng hợp Tiếng Anh 1</i> tiếp cận CDIO	TS. Trần Thị Ngọc Yến	T2017-56TD	Khoa Sư phạm Ngoại ngữ	5	5	0	60.000.000

TT	Tên đề tài	Chủ nhiệm đề tài	Mã số	Đơn vị	Tổng tín số tín chỉ	Số tín chỉ lý thuyết	Số tín chỉ thực hành	Kinh phí (đồng)
57	Nghiên cứu đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy, kiểm tra, đánh giá học phần <i>Kỹ năng tổng hợp Tiếng Anh 2</i> tiếp cận CDIO	ThS. Trần Thị Khánh Tùng	T2017-57TD	Khoa Sư phạm Ngoại ngữ	5	5	0	60.000.000
58	Nghiên cứu đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy, kiểm tra, đánh giá học phần <i>Kỹ năng tổng hợp Tiếng Anh 3</i> tiếp cận CDIO	ThS. Hoàng Tăng Đức	T2017-58TD	Khoa Sư phạm Ngoại ngữ	5	5	0	60.000.000
59	Nghiên cứu đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy, kiểm tra, đánh giá học phần <i>Tiếng Pháp 1</i> tiếp cận CDIO	TS. Nguyễn Duy Bình	T2017-59TD	Khoa Sư phạm Ngoại ngữ	3	3	0	36.000.000
60	Nghiên cứu đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy, kiểm tra, đánh giá học phần <i>Tiếng Pháp 2</i> tiếp cận CDIO	ThS. Trương Thị Minh	T2017-60TD	Khoa Sư phạm Ngoại ngữ	4	4	0	48.000.000
61	Nghiên cứu đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy, kiểm tra, đánh giá học phần <i>Văn học Việt Nam đại cương</i> tiếp cận CDIO	PGS.TS. Biện Văn Điền	T2017-61TD	Khoa Sư phạm Ngữ văn	3	3	0	36.000.000
62	Nghiên cứu đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy, kiểm tra, đánh giá học phần <i>Cơ sở văn hóa Việt Nam</i> tiếp cận CDIO	TS. Nguyễn Thị Ngọc Hà	T2017-62TD	Khoa Sư phạm Ngữ văn	3	3	0	36.000.000
63	Nghiên cứu đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy, kiểm tra, đánh giá học phần <i>Đại số tuyến tính (Nhóm ngành Tự nhiên - Kỹ thuật)</i> tiếp cận CDIO	TS. Thiều Đình Phong	T2017-63TD	Khoa Sư phạm Toán học	3	3	0	36.000.000

TT	Tên đề tài	Chủ nhiệm đề tài	Mã số	Đơn vị	Tổng số tín chỉ	Số tín chỉ lý thuyết	Số tín chỉ thực hành	Kinh phí (đồng)
64	Nghiên cứu đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy, kiểm tra, đánh giá học phần <i>Giải tích</i> tiếp cận CDIO	TS. Vũ Thị Hồng Thanh	T2017-64TD	Khoa Sư phạm Toán học	5	5	0	60.000.000
65	Nghiên cứu đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy, kiểm tra, đánh giá học phần <i>Toán thống kê trong Thế dục thể thao</i> tiếp cận CDIO	TS. Nguyễn Thị Thế	T2017-65TD	Khoa Sư phạm Toán học	2	2	0	24.000.000
66	Nghiên cứu đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy, kiểm tra, đánh giá học phần <i>Toán cho các nhà kinh tế</i> tiếp cận CDIO	TS. Trần Đức Thành	T2017-66TD	Khoa Sư phạm Toán học	4	4	0	48.000.000
67	Nghiên cứu đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy, kiểm tra, đánh giá học phần <i>Xác suất - Thống kê và Toán kinh tế</i> tiếp cận CDIO	PGS.TS. Lê Văn Thành	T2017-67TD	Khoa Sư phạm Toán học	4	4	0	48.000.000
68	Nghiên cứu đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy, kiểm tra, đánh giá học phần <i>Toán học</i> tiếp cận CDIO	TS. Nguyễn Duy Bình	T2017-68TD	Khoa Sư phạm Toán học	5	5	0	60.000.000
69	Nghiên cứu đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy, kiểm tra, đánh giá học phần <i>Đại số tuyến tính</i> tiếp cận CDIO	TS. Nguyễn Thị Hồng Loan	T2017-69TD	Khoa Sư phạm Toán học	3	3	0	36.000.000
70	Nghiên cứu đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy, kiểm tra, đánh giá học phần <i>Giải tích 1</i> tiếp cận CDIO	PGS.TS. Đinh Huy Hoàng	T2017-70TD	Khoa Sư phạm Toán học	5	5	0	60.000.000

TT	Tên đề tài	Chủ nhiệm đề tài	Mã số	Đơn vị	Tổng số tín chỉ	Số tín chỉ lý thuyết	Số tín chỉ thực hành	Kinh phí (đồng)
71	Nghiên cứu đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy, kiểm tra, đánh giá học phần <i>Nhập môn ngành kỹ thuật</i> tiếp cận CDIO	PGS.TS Nguyễn Hoa Lư	T2017-71TĐ	Khoa Vật lý và Công nghệ	6	2	4	61.600.000
72	Nghiên cứu đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy, kiểm tra, đánh giá học phần <i>Kỹ thuật điện, điện tử</i> tiếp cận CDIO	ThS. Đặng Thái Sơn	T2017-72TĐ	Khoa Vật lý và Công nghệ	7	3	4	73.600.000
73	Nghiên cứu đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy, kiểm tra, đánh giá học phần <i>Vật lý đại cương (Nhóm ngành Kỹ thuật - Công nghệ)</i> tiếp cận CDIO	TS. Nguyễn Tiến Dũng	T2017-73TĐ	Khoa Vật lý và Công nghệ	5	5	0	60.000.000
74	Nghiên cứu đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy, kiểm tra, đánh giá học phần <i>Vật lý đại cương (Nhóm ngành Sư phạm Tự nhiên)</i> tiếp cận CDIO	TS. Bùi Đình Thuận	T2017-74TĐ	Khoa Vật lý và Công nghệ	4	4	0	48.000.000
75	Nghiên cứu đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy, kiểm tra, đánh giá học phần <i>Hình học - Vẽ kỹ thuật</i> tiếp cận CDIO	ThS. Phạm Hồng Sơn	T2017-75TĐ	Khoa Xây dựng	4	3	1	45.400.000
76	Nghiên cứu xây dựng chuẩn đề cương môn học, chuẩn đề cương bài giảng theo tiếp cận CDIO và hình thức dạy học trực tuyến tại Trường Đại học Vinh	TS. Nguyễn Xuân Bình	T2017-76TĐ	Phòng Đào tạo				150.000.000

TT	Tên đề tài	Chủ nhiệm đề tài	Mã số	Đơn vị	Tổng số tín chỉ	Số tín chỉ lý thuyết	Số tín chỉ thực hành	Kinh phí (đồng)
77	Nghiên cứu đề xuất qui trình và hướng dẫn xây dựng ngân hàng đề thi phục vụ cho thi trực tuyến tại Trường Đại học Vinh	TS. Trần Đình Quang	T2017-77TĐ	Trung tâm Đảm bảo chất lượng				100.000.000
78	Ứng dụng công nghệ thông tin trong việc biên soạn bài giảng điện tử theo hướng tiếp cận CDIO và định hướng dạy học trực tuyến	TS. Hoàng Hữu Việt	T2017-78TĐ	Khoa Công nghệ thông tin				80.000.000
Cộng								3.570.800.000

Danh sách gồm 78 đề tài

Số tiền: 3.570.800.000 đồng

Ba tỷ, năm trăm bảy mươi triệu, tám trăm ngàn đồng

